

# PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Dành cho sinh viên không chuyên ngành  
Luật, khối ngành Khoa học Tự nhiên

**Thạc sĩ: Hà Minh Ninh**  
**Email: minhninh89@gmail.com**

# **Bài 1: Nguồn gốc, bản chất, đặc điểm, chức năng của Nhà nước**

- I. Nguồn gốc của Nhà nước**
- II. Bản chất của Nhà nước**
- III. Đặc điểm của Nhà nước**
- IV. Chức năng của Nhà nước**



# I. Nguồn gốc Nhà nước (Origin of the State)

1. Học thuyết bạo lực (Force Theory)
2. Học thuyết tiến hóa – Học thuyết gia trưởng (Evolutionary Theory)
3. Học thuyết thần quyền (Divine Right Theory)
4. Học thuyết khế ước xã hội (Social Contract Theory)
5. Học thuyết Mác (Marx's Theory)

# Học thuyết bạo lực (Force Theory)

- Cho rằng nguồn gốc của nhà nước là từ chiến tranh – bạo lực, từ đó một nhóm người chiến thắng - “kẻ thắng làm vua” có quyền cai trị đối với tù binh - nô lệ.



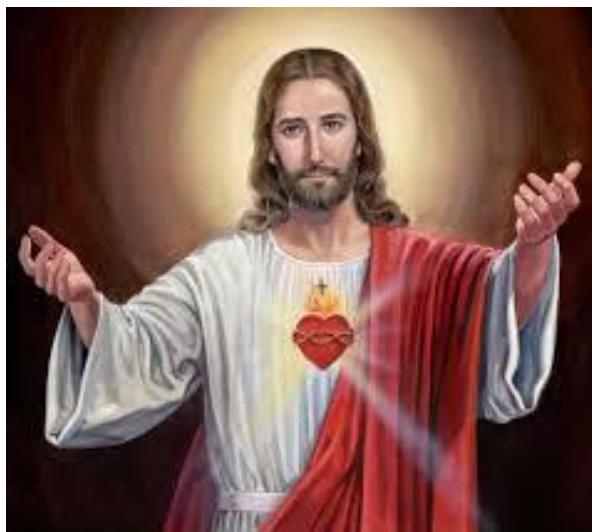
# Học thuyết tiến hóa – Học thuyết gia trưởng (Evolutionary Theory)

- Cho rằng nhà nước tiến hóa theo thời gian, ban đầu là từ các gia đình riêng lẻ rồi đến các gia tộc, sau đó tập trung lại thành các bộ lạc, dần dần hình thành nên nhà nước. Nhà nước là kết quả từ “gia đình” và “quyền gia trưởng”.

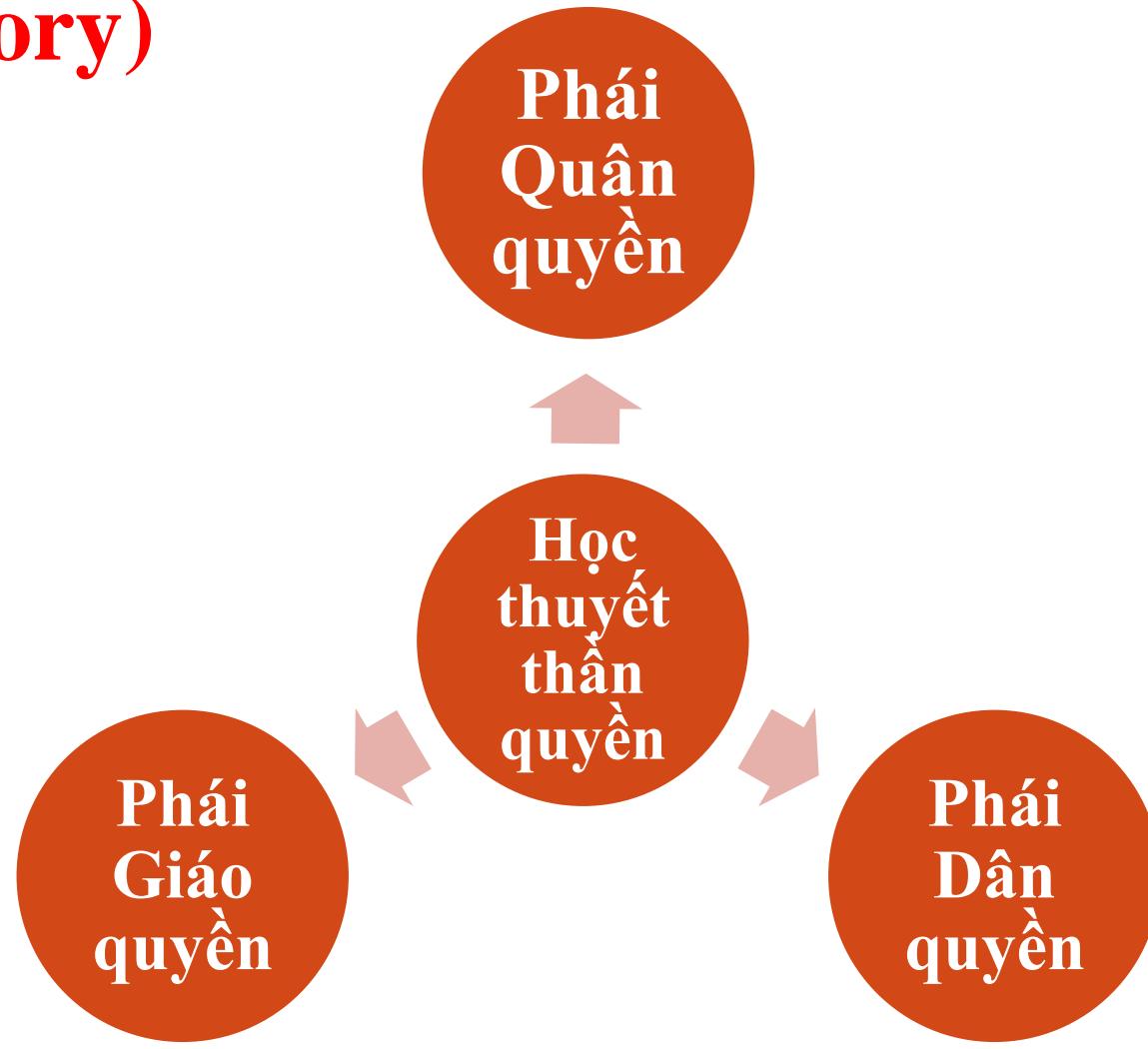


# Học thuyết thần quyền (Divine Right Theory)

- Cho rằng mọi sự vật trên thế giới đều do Thượng đế sáng tạo ra, và Thượng đế tạo ra nhà nước để duy trì trật tự thế giới bằng cách trao quyền lực tối thượng, siêu nhiên, vô hạn cho nhà nước. Dẫn đến quyền lực nhà nước là vĩnh cửu, bất biến.



# Học thuyết thần quyền (Divine Right Theory)



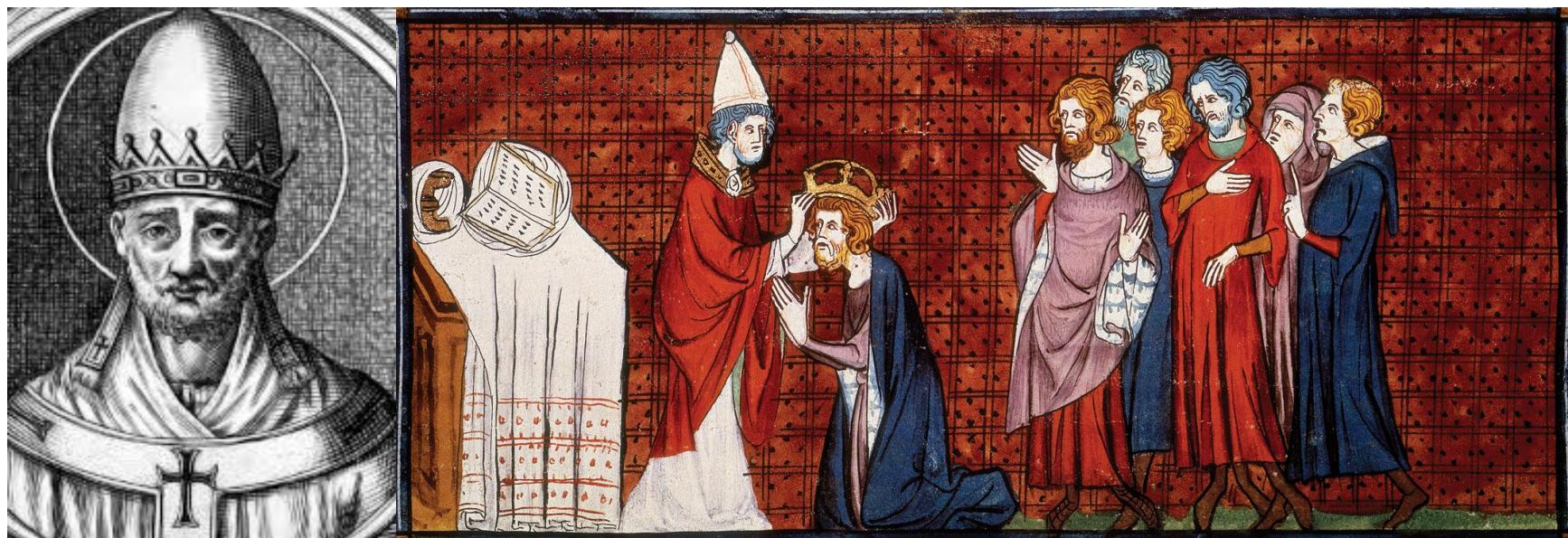
# Học thuyết thần quyền (Divine Right Theory)

- **Phái Quân quyền** cho rằng, Thượng đế trực tiếp trao quyền cai trị dân chúng cho nhà nước mà đại diện là Hoàng đế (Vua). Từ đó Hoàng đế (Vua) là người có quyền lực tối thượng, quyền lực tuyệt đối. Tiêu biểu cho phái này là các nước phong kiến Phương Đông.



# Học thuyết thần quyền (Divine Right Theory)

- **Phái Giáo quyền** cho rằng Thượng đế trao quyền lực tối thượng cho Giáo hội – *Church* (đại diện là Giáo hoàng - *Pope*), sau đó Giáo hội mới trao lại cho Hoàng đế (Vua) bằng nghi thức “trao vương niêm”, thường thấy ở các nước phong kiến Phương Tây.



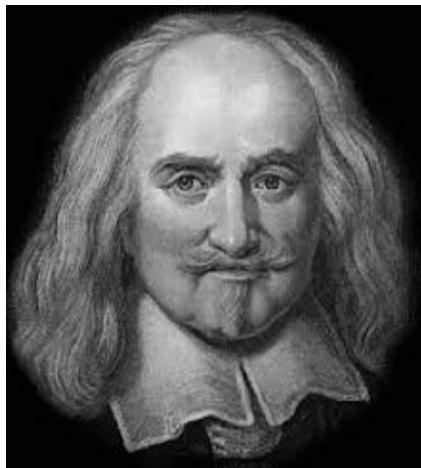
# Học thuyết thần quyền (Divine Right Theory)

- Phái Dân quyền cho rằng nguồn gốc của quyền lực là từ Thượng đế và quyền lực đó được trao cho nhân dân để rồi họ ủy thác cho nhà nước (mà Vua là người đại diện). Có thể thấy được tư tưởng này trong tư tưởng Nho giáo của Trung Quốc



# Học thuyết khế ước xã hội (Social Contract Theory)

- Cho rằng, con người không thể sống trong trạng thái tự nhiên vô chính phủ, vì vậy, họ cần tự giác ký kết với nhau một khế ước để giao cho tổ chức làm trung gian, trọng tài nhằm đảm bảo an ninh, quyền tư hữu và các quyền cá nhân khác. Tổ chức đó là nhà nước.



Thomas Hobbes



John Locke



Jean Jacques Rousseau



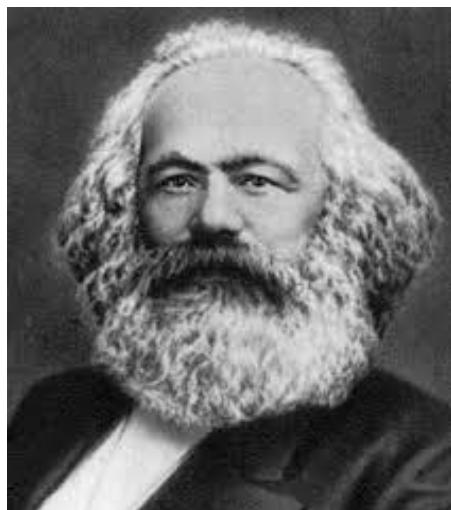
Montesquieu

# I. Nguồn gốc Nhà nước (Origin of the State)

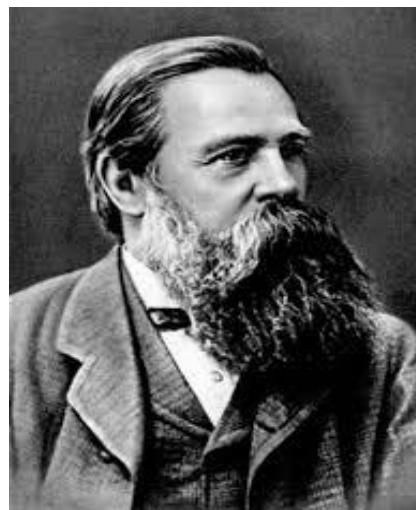
- Bên cạnh các học thuyết vừa trình bày lý giải về nguồn gốc nhà nước còn có các *Học thuyết Tâm lý*, *Học thuyết Siêu nhiên*, chúng được gọi chung là các **học thuyết phi Mác-xít** về nguồn gốc của nhà nước.
- Tồn tại của các học thuyết trên:
  - Dựa trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa duy tâm
  - Không gắn liền với điều kiện vật chất của xã hội – các nguyên nhân về kinh tế.
  - Chưa đưa ra được bản chất của nhà nước – bản chất giai cấp của nhà nước

# Học thuyết Mác (Marx's Theory)

Chủ nghĩa Mác – Lênin là hệ thống quan điểm và học thuyết khoa học của C.Mác (Karl Marx, 1818-1883), Ph.Awngghen (Friedrich Engels, 1820-1895) và sự phát triển của V.I.Leanin (Vladimir Ilich Lenin, 1870-1942). Nội dung được cấu thành từ 3 bộ phận lý luận, có mối quan hệ thống nhất, biện chứng với nhau: **Triết học Mác – Lênin**, **Kinh tế học chính trị Mác – Lênin** và **Chủ nghĩa xã hội khoa học**



**Karl Marx**



**Friedrich Engels**



**Lenin**

# Học thuyết Mác (Marx's Theory)

George Wilhelm  
Friedrich Hegel  
(1770-1831)



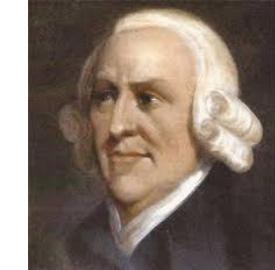
Triết học  
Đức

Ludwig  
Feuerbach  
(1804-1872)



Chủ  
nghĩa  
Mác-  
Lênin

Adam Smith  
(1723-1790)



Chính trị  
học cổ điển  
Anh

David Ricardo  
(1772-1823)



Chủ nghĩa  
xã hội  
không  
tưởng Pháp

Charles Fourier  
(1772-1837)



# Học thuyết Mác (Marx's Theory)

## Lịch sử thế giới

Thời tiền sử

(Pre-History)

Cổ đại

(Antiquity)

Trung cổ

(Middle Ages)

Cận đại

(Early Morden)

Hiện đại

(Morden)

## Các hình thái kinh tế - xã hội (Chủ nghĩa Mác-Lênin)

Cộng sản nguyên thủy

(Primitive Communism)

Chiếm hữu nô lệ

(Slave Society)

Phong kiến

(Feudalism)

Chủ nghĩa Tư bản

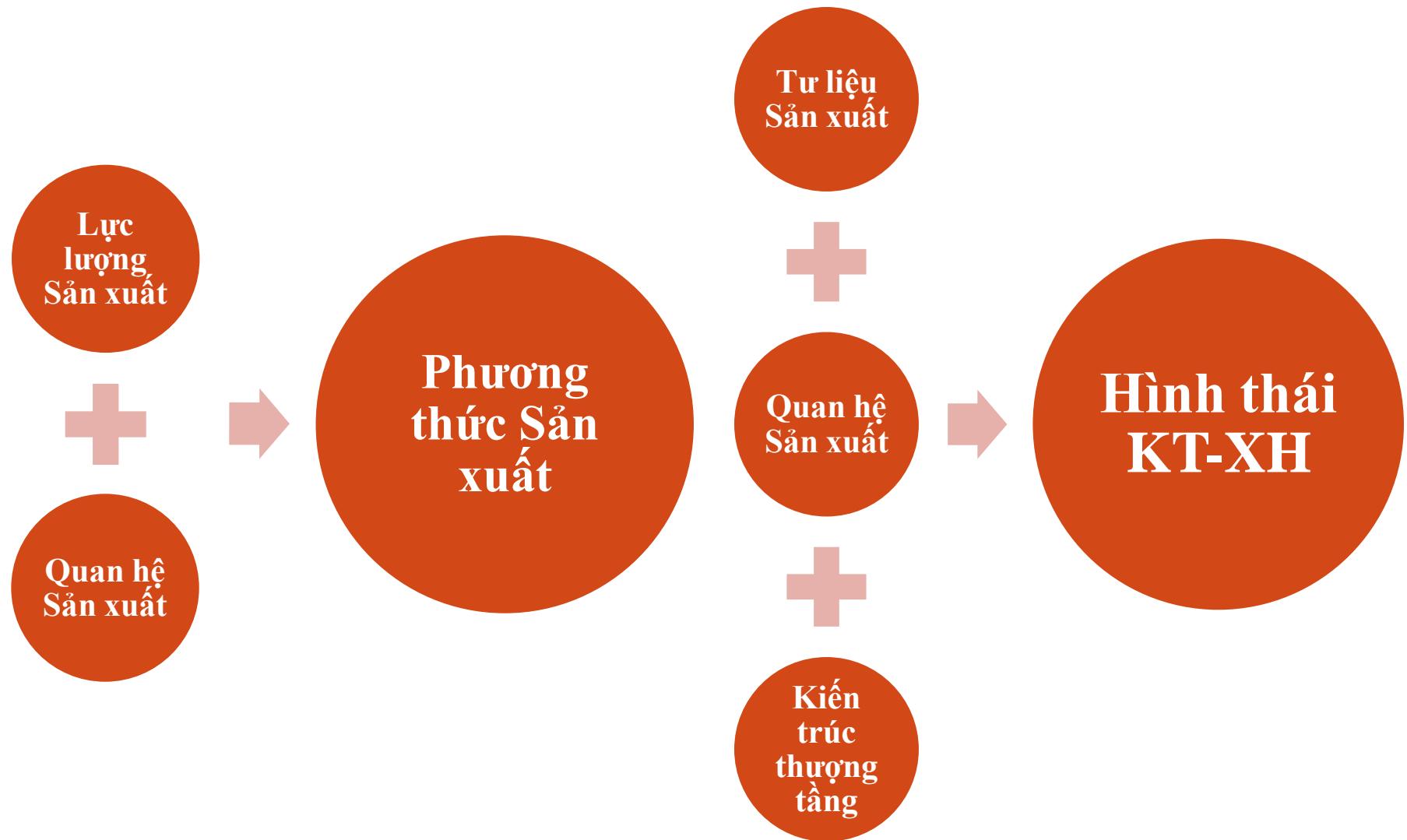
(Capitalism)

Chủ Cộng sản nghĩa

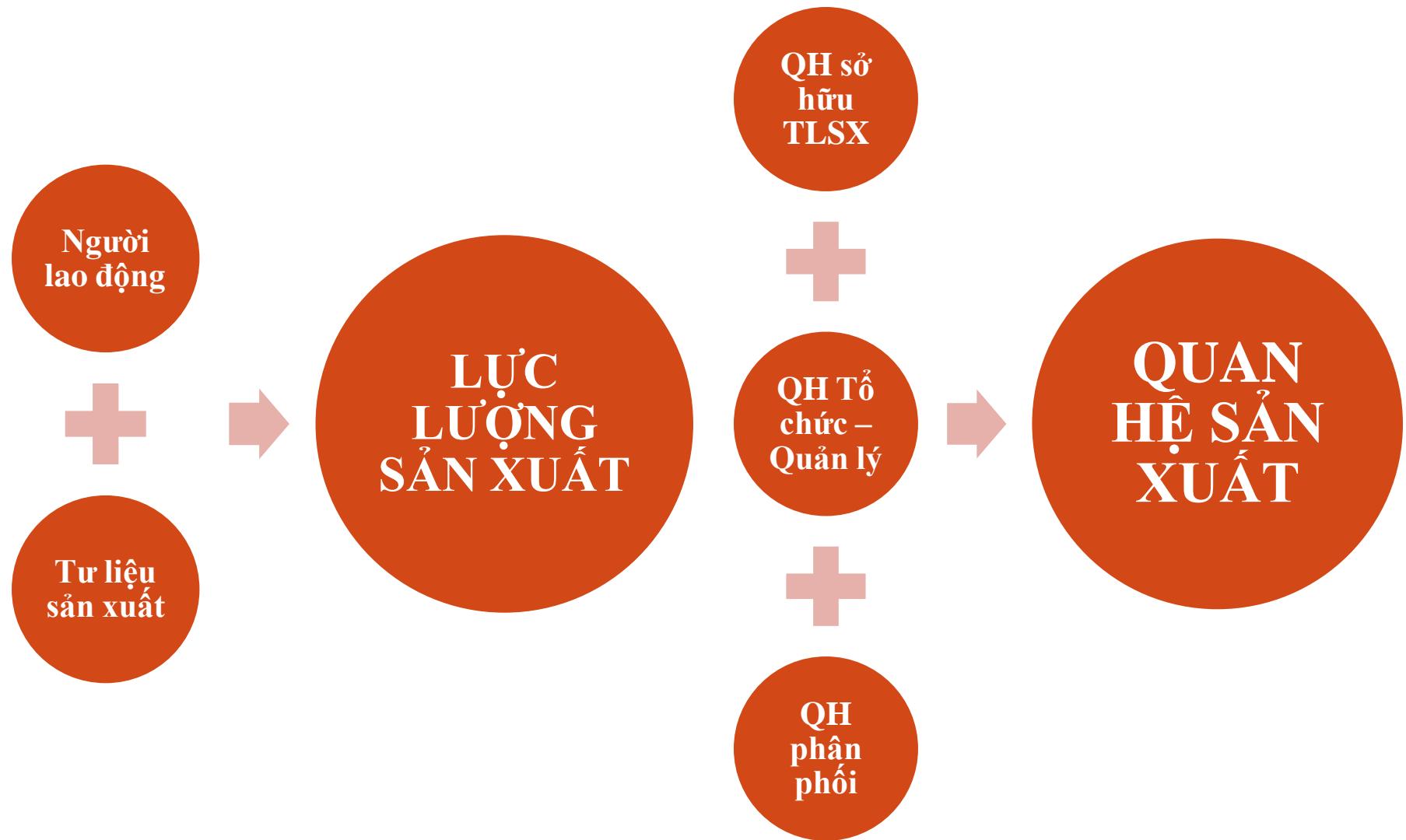
(Communism)



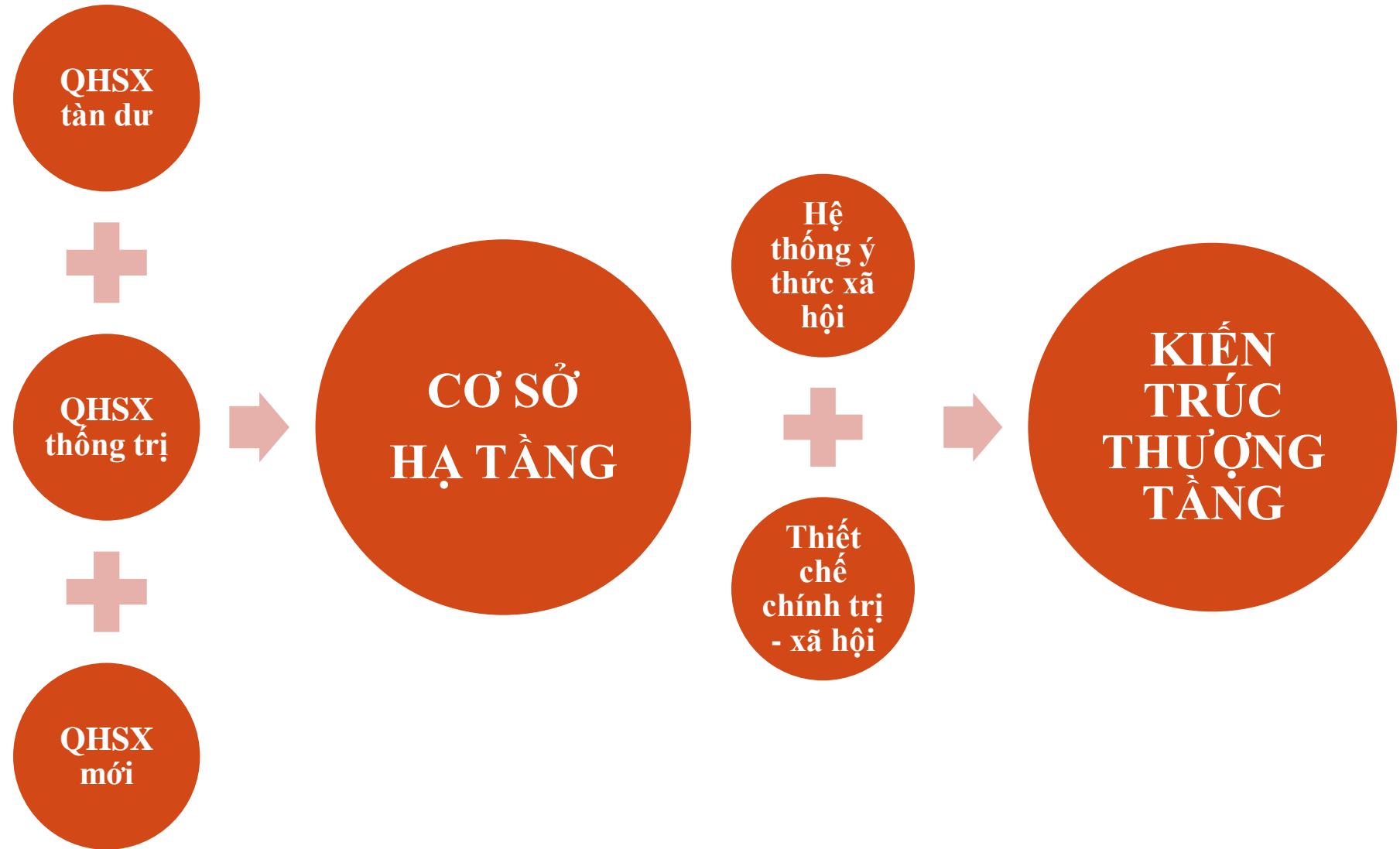
# Học thuyết Mác (Marx's Theory)



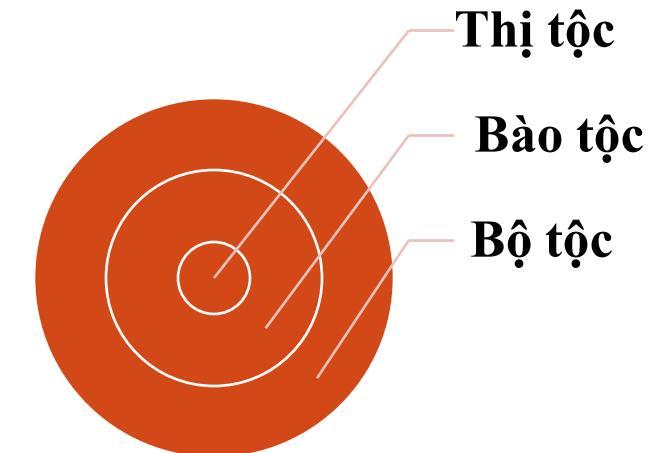
# Học thuyết Mác (Marx's Theory)



# Học thuyết Mác (Marx's Theory)



# Học thuyết Mác (Marx's Theory)



## 3 lần phân công lao động

Chăn nuôi tách khỏi trồng trọt

Thủ công nghiệp tách khỏi nông nghiệp

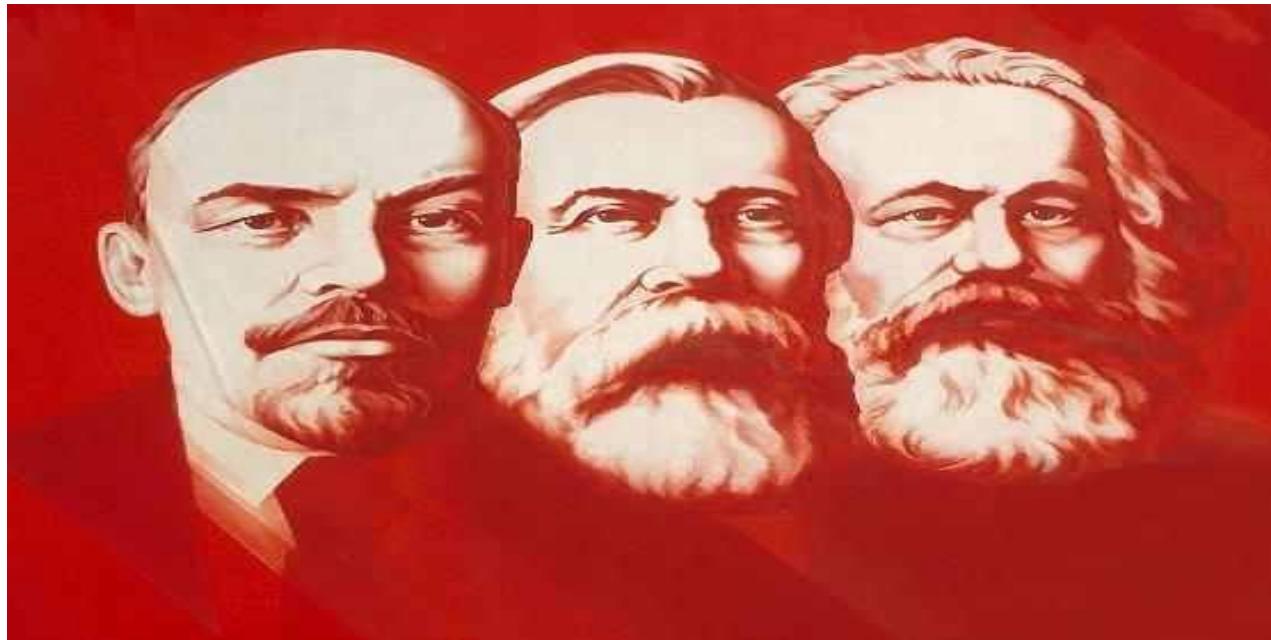
Buôn bán phát triển, thương nghiệp ra đời

# Học thuyết Mác (Marx's Theory)



# Học thuyết Mác (Marx's Theory)

- Nhà nước xuất hiện tại xã hội tồn tại **chế độ tư hữu** và **phân chia thành các giai cấp** đối kháng. Nhà nước là sản phẩm của những đối kháng giai cấp không thể điều hòa được.
- Nhà nước là một phạm trù lịch sử, **xuất hiện khách quan** nhưng không vĩnh cửu và bất biến. Nhà nước luôn vận động, phát triển và **sẽ tiêu vong** khi điều kiện khách quan cho sự tồn tại của nó không còn nữa.

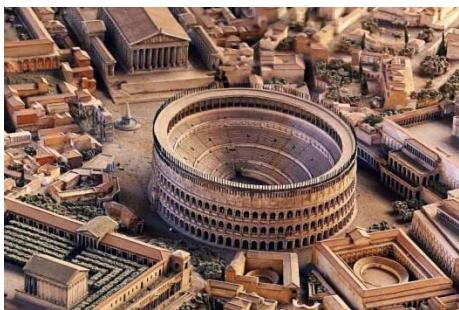


# Học thuyết Mác (Marx's Theory)

4  
hình  
thúc  
nhà  
nước  
xuất  
hiện  
đầu  
tiên  
trong  
lịch  
sử



Nhà nước Athen



Nhà nước Roma



Nhà nước Giéc-manh



Nhà nước Ấn độ, Ai  
cập, Trung Quốc

## II. Bản chất của Nhà nước (The nature of the State)

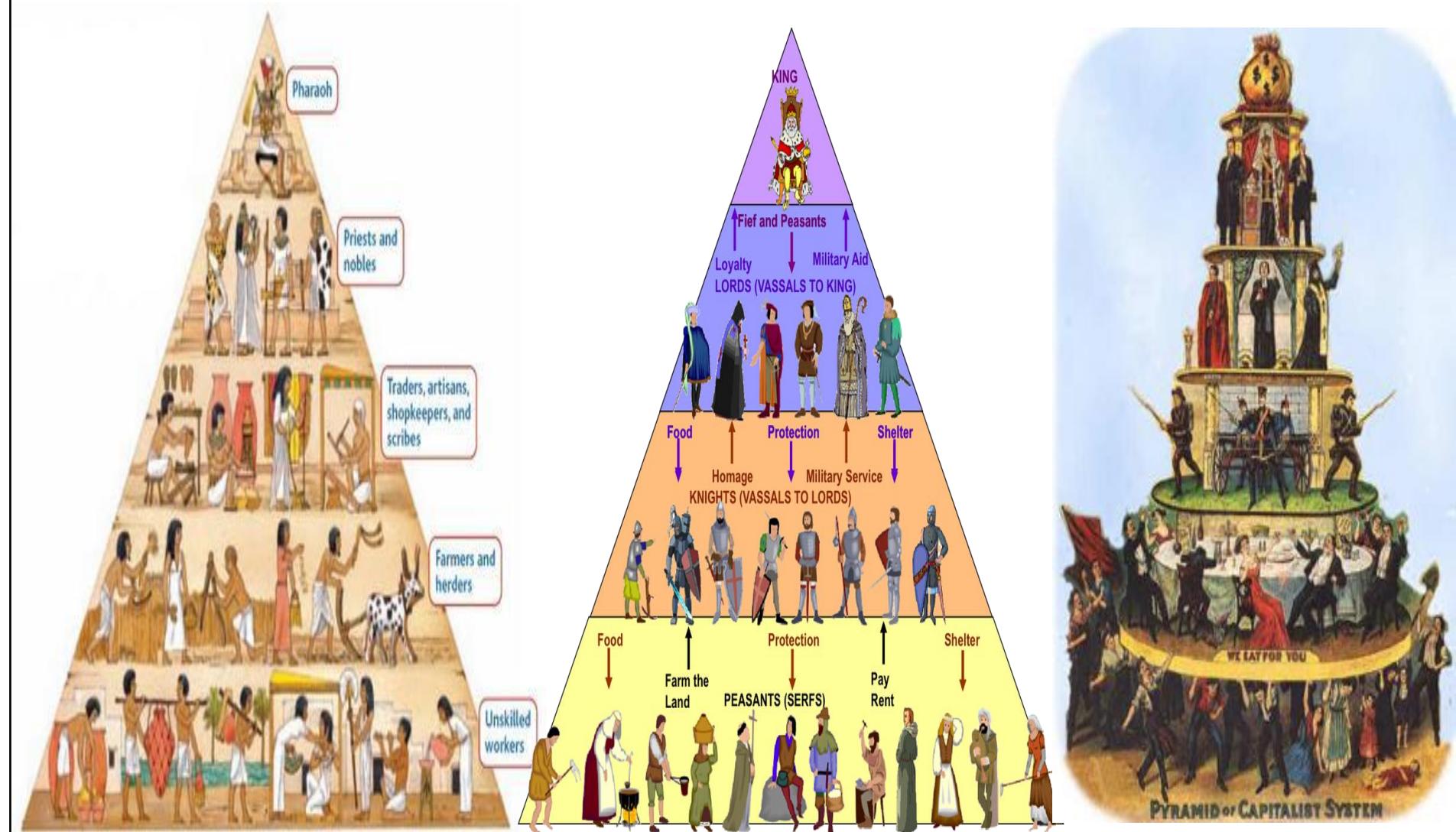
TÍNH GIAI CẤP (Class)



TÍNH XÃ HỘI (Social)



# 1. Tính giai cấp của nhà nước



Chiếm hữu nô lệ

Phong kiến

Chủ nghĩa tư bản

# 1. Tính giai cấp của nhà nước

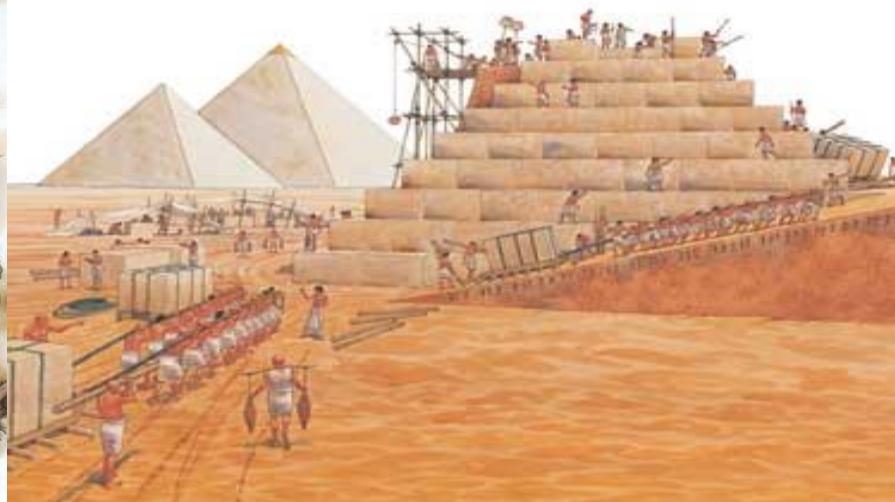
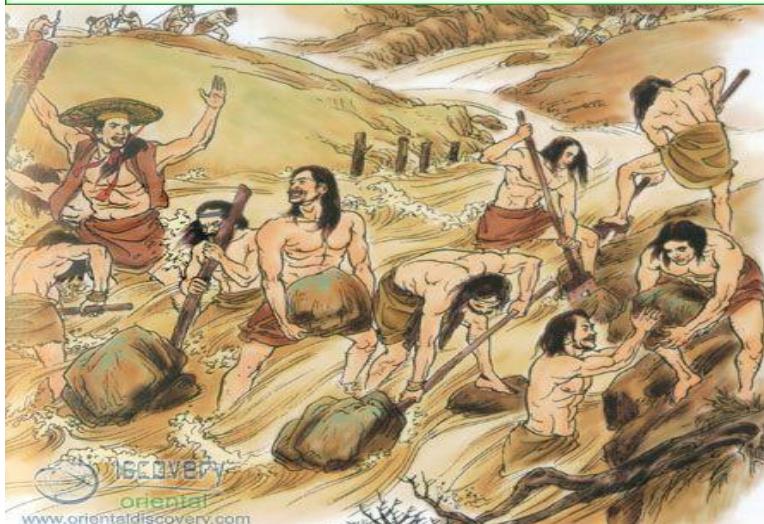
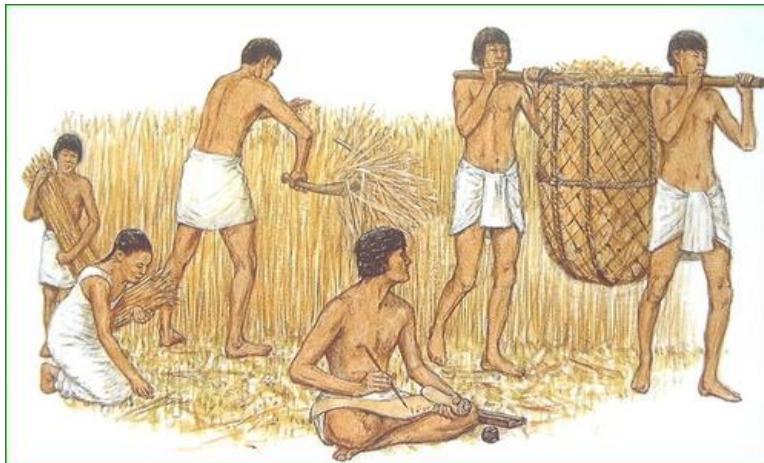
“Nhà nước là **sản phẩm** và **biểu hiện** của những **mâu thuẫn giai cấp** không thể điều hòa được”

“Nhà nước là một **cơ quan thống trị** giai cấp, là một có quan áp bức của một giai cấp này với một giai cấp khác; đó là sự kiến lập một “**trật tự**”, trật tự này hợp pháp hóa và củng cố sự áp bức kia bằng cách làm dịu bớt xung đột giai cấp”.



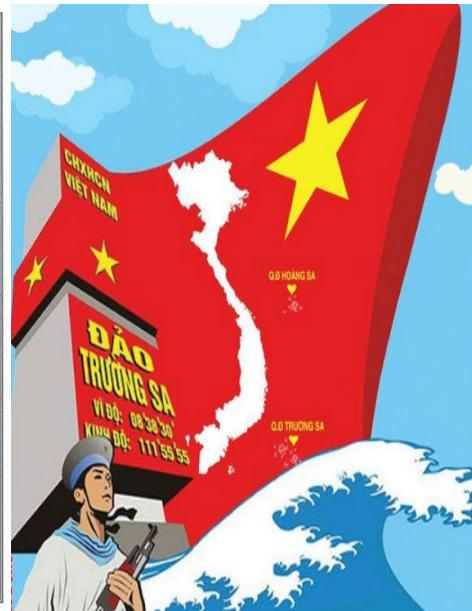
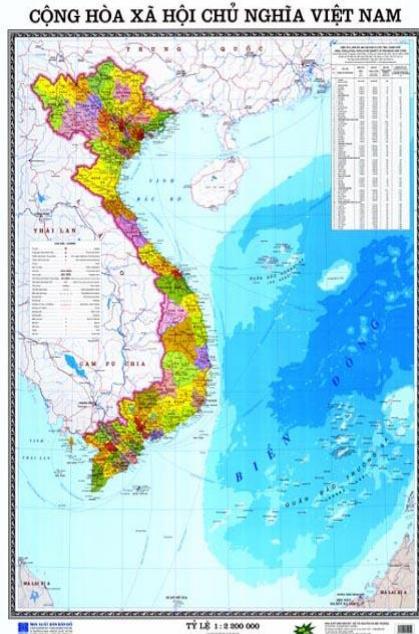
## 2. Tính xã hội của nhà nước

Nhà nước phản ánh ý chí chung, lợi ích chung của xã hội và cũng thể hiện qua các nhiệm vụ chung của nhà nước.

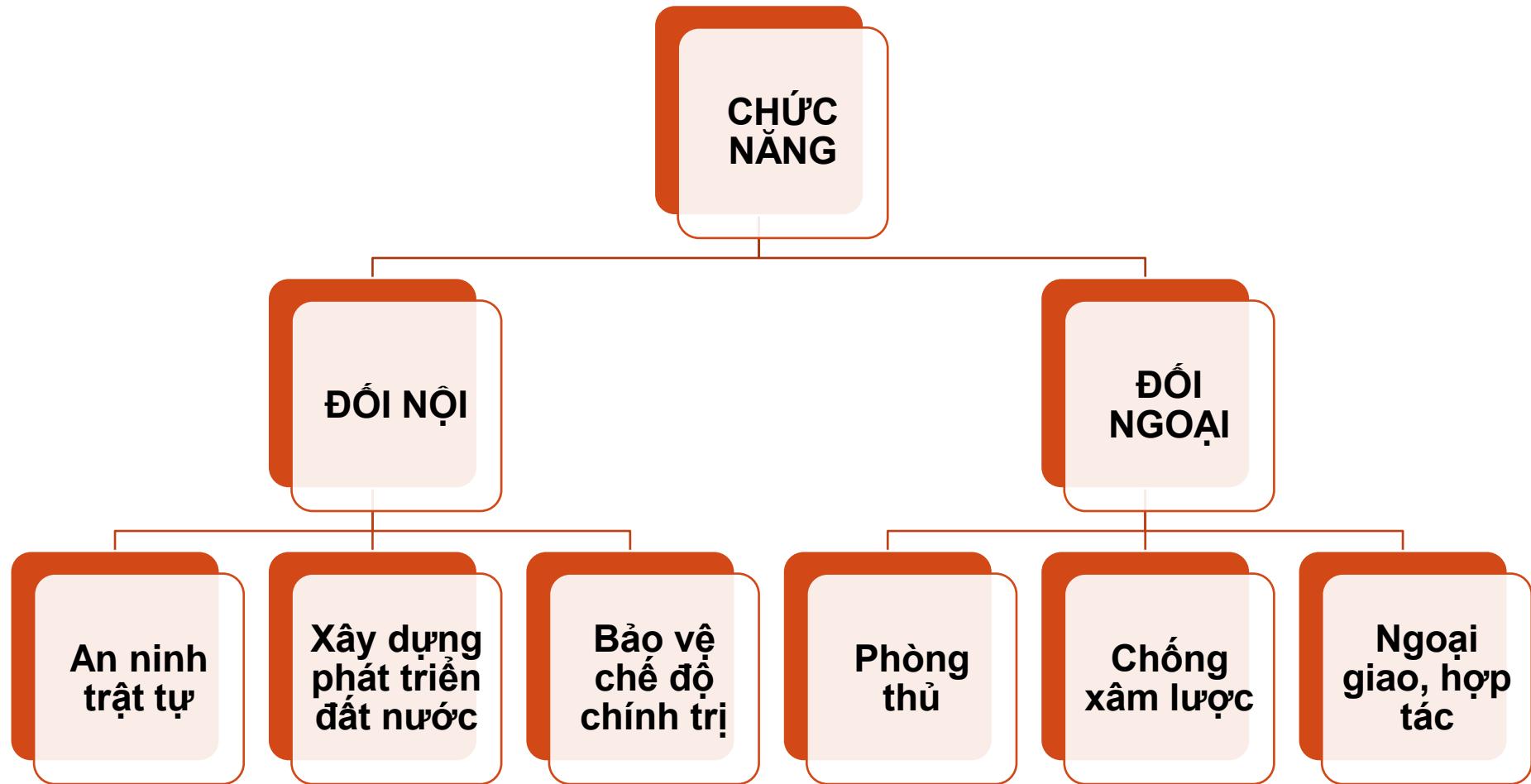


### III. Đặc điểm của nhà nước (Characteristics of State)

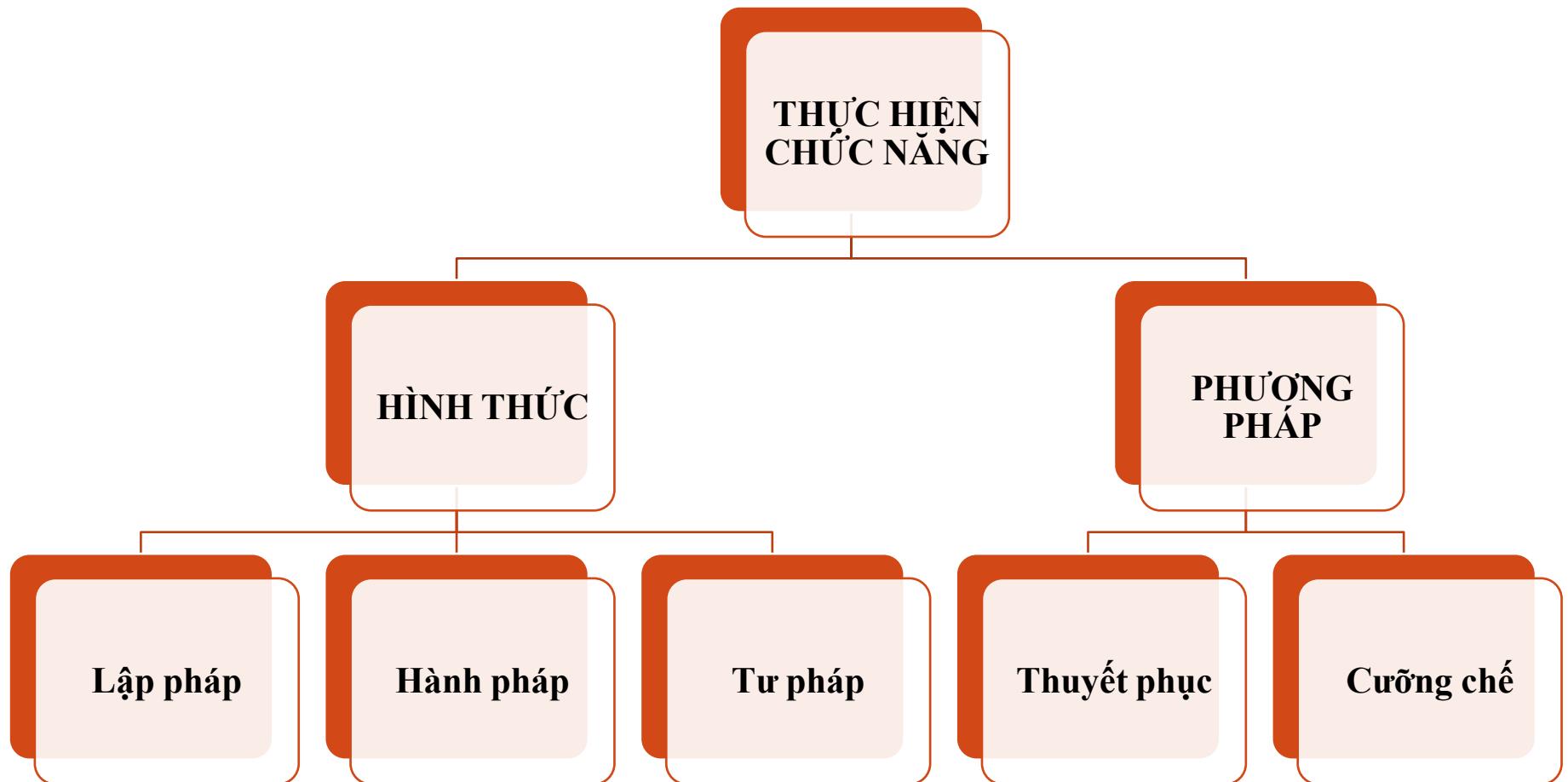
1. Nhà nước thiết lập **quyền lực công cộng** đặc biệt tách rời khỏi xã hội và áp đặt với toàn bộ xã hội
2. Nhà nước quản lý cư dân theo sự **phân chia lãnh thổ**
3. Nhà nước có **chủ quyền quốc gia**
4. Nhà nước **ban hành pháp luật** và quản lý xã hội bằng pháp luật
5. Nhà nước thu các khoản **thuế** dưới dạng bắt buộc



## IV. Chức năng của nhà nước (The function of the state)

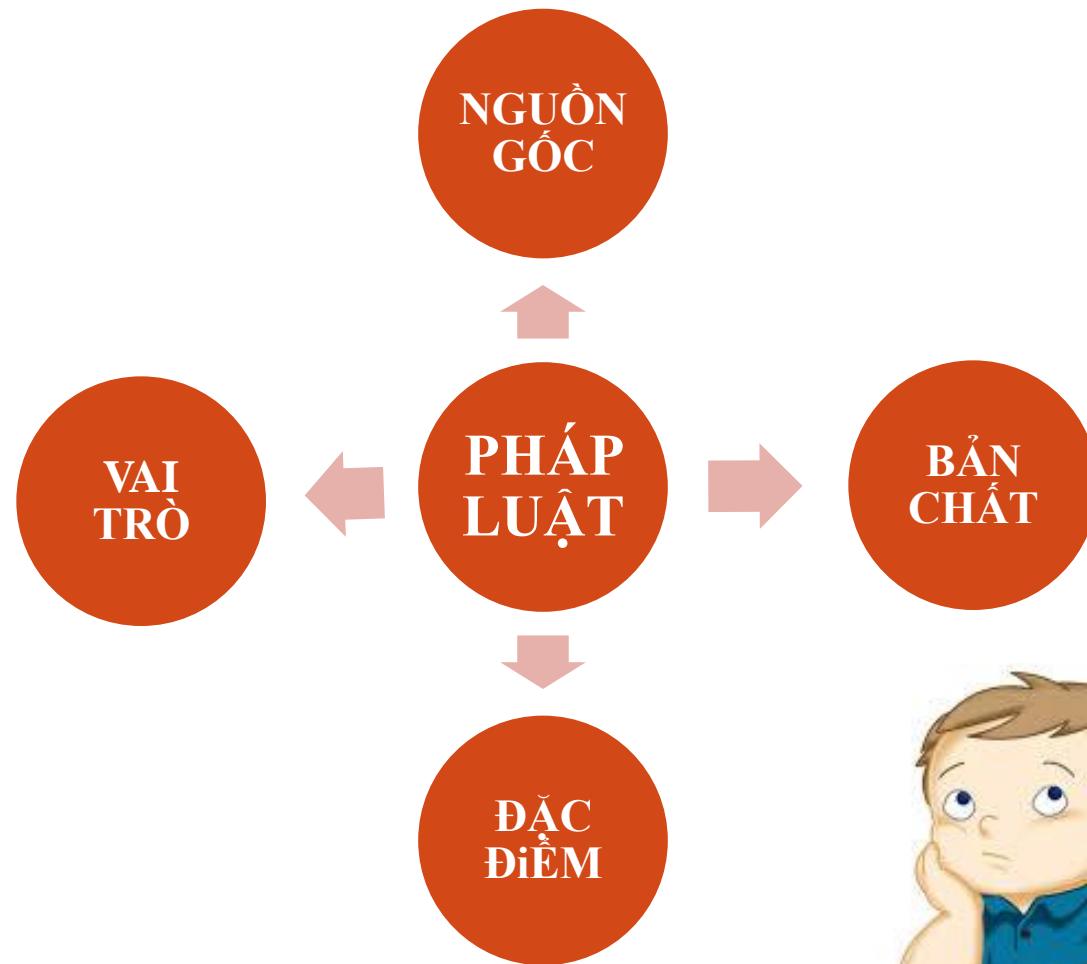


## IV. Chức năng của nhà nước (The function of the state)





# HẾT BÀI 1





# CÂU HỎI BÀI 2

